TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 09-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lan;

Ông Hồ Đắc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân - Thư ký Tòa án.

- Đ1 diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/ĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 16/01/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1989, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ (chết) và bà Lê Thị D; bị cáo có vợ tên Phạm Thị Anh T, có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng xử phạt 16 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả, quy định tại khoản 2, Điều 180 Bộ luật hình sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2010/HSST, đã xóa án tích.

Bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 21/9/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Hoàng Đ, sinh năm 1987, tại Bình Dương; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K và bà Lê Thị Q; bị cáo có vợ tên Lê Thị D (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ; lưu hành tiền giả theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 38/2010/HSST, đã xóa án tích.

Bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 21/9/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Đinh Mạnh K, sinh năm 1972, tại Ninh Bình; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân S và bà Đào Thị N; bị cáo có vợ tên Trịnh Thị S, có 04 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 07/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 71/2006/HSST, đã xóa án tích.

- Ngày 26/9/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, theo Bản án số 71/2008/HSST, bị cáo kháng cáo. Ngày 11/12/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phúc thẩm tuyên phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự tại Bản án số 179/2008/HSPT. Đã xóa án tích.

Bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 15/9/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Đinh Mạnh Đ1, sinh năm 1975, tại Ninh Bình; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nghỉ hưu; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân S và bà Đào Thị N; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị L; có 03 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không**.** Bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 21/9/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Hồ Thanh N, sinh năm 1980, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố 4, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn S và bà Bùi Thị K; bị cáo có vợ tên Đặng Thị H, có 01 con sinh năm 2006; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt phạm tội quả tang và bị tạm giữ từ ngày 12/9/2022 đến ngày 21/9/2022. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút, ngày 12/9/2022, tại nhà Nguyễn Hữu H địa chỉ ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Công an xã Minh Tân phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu H, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hoàng Đ và Hồ Thanh N đang đánh bạc dưới hình thức bài cào 3 lá thắng thua bằng tiền. Hình thức đánh bài cào 03 lá như sau: Mỗi ván 1 tụ đặt số tiền 50.000 đồng, sau khi đặt tiền xuống chiếu bạc thì các tụ được chia ba lá bài tây, người tham gia đánh bạc có thể xem bài của mình kín đáo hoặc công khai và tính điểm như sau: Các lá A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 mỗi lá có số điểm tương ứng con số đó. A tương ứng với 1 điểm, các lá J, Q, K mỗi lá được tính mười điểm. Điểm của người tham gia đánh bạc trong mỗi ván là số lẻ (số hàng đơn vị) của tổng điểm 3 lá bài. Trường hợp có ba lá bài J, Q, K bất kỳ thì thắng ngay ván đó không cần tính điểm. Còn nếu những tụ có điểm lớn nhất bằng nhau thì tính đến chất theo thứ tự cơ, rô, chuồn, bích của mỗi lá bài tây, người nhất thắng toàn bộ số tiền cược, người nào thắng ván trước sẽ được chia bài ván bài tiếp theo. Thu giữ vật chứng gồm:

Trên chiếu bạc: Tiền Việt Nam 250.000 đồng; 03 bộ bài tây, loại 52 lá bài tây đã qua sử dụng; tại tụ bài của Nguyễn Hữu H số tiền 1.200.000 đồng; tại tụ bài của Đinh Mạnh Đ1 số tiền 2.800.000 đồng; tại tụ bài của Đinh Mạnh K số tiền 1.500.000 đồng; tại tụ bài của Hoàng Đ số tiền 2.050.000 đồng; tại tụ bài của Hồ Thanh N số tiền 1.450.000 đồng.

Thu giữ trên người của các con bạc gồm: Đinh Mạnh Đ1 số tiền: 11.600.000 đồng; Hồ Thanh N số tiền: 54.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội cụ thể:

- Bị cáo Nguyễn Hữu H sử dụng số tiền 1.700.000 đồng vào việc đánh bạc. Bị cáo để số tiền 1.700.000 đồng trước chỗ ngồi của mình trên nền gạch tại phòng khách nhà bị cáo. Mỗi ván đặt số tiền 50.000 đồng, tham gia khoảng 30 ván, thua hết số tiền 450.000 đồng và tiếp tục đặt số tiền 50.000 đồng xuống chiếu bạc để chuẩn bị đánh bạc ván tiếp theo thì Công an vào bắt quả tang thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo H số tiền 1.200.000 đồng.

- Bị cáo Đinh Mạnh Đ1 mang theo số tiền 14.000.000 đồng, bị cáo lấy ra số tiền 2.400.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và để số tiền 2.400.000 đồng trước chỗ ngồi của mình trên nền gạch tại phòng khách nhà bị cáo H. Mỗi ván mỗi tụ đặt số tiền 50.000 đồng. Bị cáo tham gia đánh bạc khoảng 30 ván, thắng được số tiền 450.000 đồng và tiếp tục đặt số tiền 50.000 đồng xuống chiếu bạc để chuẩn bị đánh bạc ván tiếp theo thì Công an vào bắt quả tang thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo số tiền 2.800.000 đồng và thu giữ trên người của bị cáo số tiền 11.600.000 đồng.

- Bị cáo Hoàng Đ mang theo số tiền 1.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo để số tiền 1.700.000 đồng trước chỗ ngồi của mình trên nền

gạch tại phòng khách nhà bị cáo H. Mỗi ván mỗi tụ đặt số tiền 50.000 đồng. Bị cáo tham gia đánh bạc khoảng 30 ván thắng được số tiền 400.000 đồng và tiếp tục đặt số tiền 50.000 đồng xuống chiếu bạc để chuẩn bị đánh bạc ván tiếp theo thì Công an vào bắt quả tang thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo số tiền 2.050.000 đồng.

- Bị cáo Đinh Mạnh K mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo để số tiền 2.000.000 đồng trước chỗ ngồi của mình trên nền gạch tại phòng khách nhà bị cáo H. Mỗi ván mỗi tụ đặt số tiền 50.000 đồng, tham gia đánh bạc khoảng 30 ván, thua hết số tiền 450.000 đồng và tiếp tục đặt số tiền 50.000 đồng xuống chiếu bạc để chuẩn bị đánh bạc ván tiếp theo thì Công an vào bắt quả tang thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo số tiền 1.500.000 đồng.

- Bị cáo Hồ Thanh N mang theo số tiền 1.504.000 đồng. Bị cáo lấy ra số tiền 1.450.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc. Bị cáo để số tiền 1.450.000 đồng trước chỗ ngồi của mình trên nền gạch tại phòng khách nhà bị cáo H. Mỗi ván mỗi tụ đặt số tiền 50.000 đồng, bị cáo N tham gia khoảng 30 ván, thắng được số tiền 50.000 đồng và tiếp tục đặt số tiền 50.000 đồng xuống chiếu bạc để chuẩn bị đánh bạc ván tiếp theo thì Công an vào bắt quả tang thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo số tiền 1.450.000 đồng và thu giữ trên người bị cáo số tiền 54.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị Nguyễn Hữu H, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hoàng Đ và Hồ Thanh N sử dụng vào việc đánh bạc là 9.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 03 bộ bài tây đã qua sử dụng do bị cáo Nguyễn Hữu H chuẩn bị. Quá trình điều tra, xác định đây là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng để bảo quản đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với số tiền 20.904.000 đồng gồm: 9.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước; 11.654.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo Đinh Mạnh Đ1 11.600.000 đồng và Hồ Thanh N 54.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là tiền cá nhân của các bị cáo Đ1 và N không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng để bảo quản đề nghị giao trả cho các bị cáo Đ1 và N.

Cáo trạng số 02/CT-VKS- DT ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng;

- Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đ từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng;

- Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Mạnh K từ 08 đến 10 tháng tù. Thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

Đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Mạnh Đ1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Thanh N từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu huỷ 03 bộ bài tây đã qua sử dụng.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 9.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đinh Mạnh Đ1 11.600.000 đồng; trả lại cho bị cáo Hồ Thanh N 54.000 đồng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các lời khai thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút, ngày 12/9/2022, tại nhà bị cáo Nguyễn Hữu H, địa chỉ ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N đã đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược 50.000 đồng với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 9.250.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự xã hội do nhà nước quản lý, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, mà còn là nguyên nhân kéo theo các tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền trái phép dưới mọi hình thức bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện vì động cơ tư lợi cho bản thân các bị cáo. Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền. Trong vụ án, các bị cáo đã trực tiếp tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 9.250.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 02/CT-VKS-DT ngày 19/12/2022 đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công nhau rõ ràng, không có sự cấu kết chặt chẽ. Xét thấy cần phân tích tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án để quyết định hình phạt.

[4.1] Bị cáo Nguyễn Hữu H là người có vai trò lớn nhất, sử dụng nhà của mình và 03 bộ bài tây có sẵn tại nhà để cùng các bị cáo khác đánh bạc. Bị cáo sử dụng số tiền 1.700.000 đồng vào việc đánh bạc, thua hết số tiền 450.000 đồng, bị thu giữ 1.250.000 đồng (1.200.000 đồng tại chỗ ngồi; 50.000 đồng trên chiếu bạc).

Về nhân thân, năm 2010 bị cáo bị xét xử về tội "Lưu hành tiền giả" với mức hình phạt 16 tháng tù, thế nhưng bị cáo không nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. Bị cáo sử dụng nhà của mình để đánh bạc ngay giữa ban ngày. Trong

nhà bị cáo có sẵn 03 bộ bài tây, khi tụ tập được đủ số người thì sử dụng ngay để sát phạt nhau. Do vậy, mặc dù số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, tính chất đơn giản, tuy nhiên xét thấy cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và nhân thân của bị cáo để đủ răn đe, phòng ngừa chung.

[4.2] Bị cáo Hoàng Đ mang theo số tiền 1.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thắng được số tiền 400.000 đồng. Bị thu giữ số tiền 2.100.000 đồng (2.050.000 đồng tại chỗ ngồi; 50.000 đồng trên chiếu bạc).

Về nhân thân, năm 2010 bị cáo bị xét xử về tội "Lưu hành tiền giả" với mức hình phạt 03 năm tù. Mặc dù bị cáo đã từng phải chấp hành hình phạt tù, thế nhưng bị cáo không thấy được giá trị của sự tự do để nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật mà tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, xét thấy cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và nhân thân của bị cáo để đủ răn đe, phòng ngừa chung.

[4.3] Bị cáo Đinh Mạnh K mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thua hết số tiền 450.000 đồng. Bị thu giữ số tiền 1.550.000 đồng (1.500.000 đồng tại chỗ ngồi; 50.000 đồng trên chiếu bạc).

Về nhân thân, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội. Năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 14 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; năm 2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (xét xử phúc thẩm) xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thế nhưng, bị cáo không biết tự cải sửa để làm người công dân tốt mà tiếp tục phạm tội.

[4.4] Bị cáo Đinh Mạnh Đ1 mang theo số tiền 14.000.000 đồng, sử dụng số tiền 2.400.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng được số tiền 450.000 đồng. Bị thu giữ trước chỗ ngồi của bị cáo số tiền 2.850.000 đồng (2.800.000 đồng tại chỗ ngồi; 50.000 đồng trên chiếu bạc) và thu giữ trên người của bị cáo số tiền 11.600.000 đồng.

[4.5] Bị cáo Hồ Thanh N mang theo số tiền 1.504.000 đồng, sử dụng 1.450.000 vào việc đánh bạc, thắng được số tiền 50.000 đồng. Bị thu giữ 1.500.000 đồng (1.450.000 đồng tại chỗ ngồi; 50.000 đồng trên chiếu bạc), thu giữ trên người N số tiền 54.000 đồng.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Bị cáo Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo H, Đ, K, Đ1, N đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1 còn được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do có ông nội, cha, mẹ là người

có công với Nước được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương cao quý quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bị cáo Hoàng Đ có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo Đinh Minh K, Định Mạnh Đ1 có cha được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba, Huân chương kháng chiến hạng nhì, Huy chương chiến thắng hạng hai; bị cáo Nguyễn Hữu H có mẹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì). Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Sau khi xem xét đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K từng bị xét xử, tuy nhiên đến thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này đã lâu (hơn 10 năm), đã được xóa án tích. Hành vi đánh bạc có tính chất đồng phạm giản đơn, số tiền đánh bạc không lớn, số tiền đặt cược mỗi ván không mang tính sát phạt cao, sau cuộc uống rượu thì bộc phát cùng nhau đánh bạc chứ không có sự rủ rê từ trước, có nơi cư trú rõ ràng, việc không cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nên căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo. Giao các bị cáo về địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Cả ba bị cáo đều sử dụng số tiền đánh bạc tương đối bằng nhau, đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nhau, mặc dù bị cáo H sử dụng nhà của mình để đánh bạc, tuy nhiên như trên đã nhận định, các bị cáo đánh bạc sau khi uống rượu chứ không có sự rủ rê từ trước, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt cả ba bị cáo với mức hình phạt bằng nhau là phù hợp.

Các bị cáo Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N có nhân thân tốt, số tiền đánh bạc không lớn nên xử phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc vì động cơ vụ lợi, muốn có được tiền từ người khác mà không phải lao động nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo H, Đ, K để các bị cáo thấy được giá trị của đồng tiền làm ra bằng việc làm chân chính, từ đó biết trân trọng đồng tiền do mình, cũng như người khác làm ra để không tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Đ1, N phải chấp hành hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 03 bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 9.250.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc trái phép nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 11.654.000 đồng là tiền cá nhân của các bị cáo Đinh Mạnh Đ1 và Hồ Thanh N (của Đinh Mạnh Đ1 11.600.000 đồng; của Hồ Thanh N 54.000 đồng) nên cần trả lại cho các bị cáo.

[10] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 268, 269, 298, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 35, 46, 47, 58, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

I. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2023).

Phạt bổ sung với số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Đ 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2023).

Phạt bổ sung với số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh K 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 09/02/2023).

Phạt bổ sung với số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Giao các bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K cho Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Mạnh Đ1 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thanh N 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

II. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

1. Tịch thu tiêu huỷ 03 (ba) bộ bài tây đã qua sử dụng.

2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.250.000 đồng (chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Trả cho bị cáo:

- Trả cho bị cáo Đinh Mạnh Đ1 11.600.000 đồng (mười một triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Trả cho bị cáo Hồ Thanh N 54.000 đồng (năm mươi bốn ngàn đồng).

Vật chứng và số tiền trên hiện Chi cục Thi hành án dân dự huyện Dầu Tiếng đang tạm giữ *(thể hiện tại các biên lai thu số AA/2021/0004297 ngày 27 tháng 12 năm 2022; số AA/2021/0004298 ngày 06 tháng 01 năm 2023 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).*

III. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Hữu H, Hoàng Đ, Đinh Mạnh K, Đinh Mạnh Đ1, Hồ Thanh N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

IV. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/02/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Dầu Tiếng;
- Cơ quan THAHS&HTTP-CAH.Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Minh Tân, H. Dầu Tiếng;
- UBND phường Hiệp An, TP. TDM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Ngọc Lan